TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 45 /2017/HSST
Ngày 31/08/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP - TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Quán Vi Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Đào.

2. Ông Trần Mạnh Hùng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Ký – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 08 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 14 tháng 08 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50 /2017/QĐST–HS ngày 16 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

Họ và tên: **1. Phạm Viết N**, tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1958 tại huyện T, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ văn hóa: 9/10.
Con ông Phạm Viết T và bà Hoàng Thị V.
Vợ: Đinh Thị T, con: 3 người (đều đã trưởng thành).
Tiền sự, tiền án: Không.
Bị tạm giữ từ ngày 24 / 5 /2016 đến ngày 30 /5 /2017.
Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

2. Võ Văn B, tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1967 tại huyện N, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12.
Con ông Võ Đức T và bà Đặng Thị H.

Vợ Nguyễn Thị S, con: 2 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1999.
Tiền sự, tiền án: Không.
Bị tạm giữ từ ngày 24 / 5 /2016 đến ngày 30 /5 /2017.
Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

3. Trần Nguyên M, tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1968 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 12/12.
Con ông Trần Nguyên M và bà Nguyễn Thị V.
Vợ Nguyễn Thị L, con: 2 người, đều đã trưởng thành.
Tiền sự, tiền án: Không.
Bị tạm giữ từ ngày 24 / 5 /2016 đến ngày 30 /5 /2017.
Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

4. Trần Vĩnh T, tên gọi khác: Không.
Sinh năm 1967 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm M, xã M, huyện Q, tỉnh Nghệ An.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12.
Con ông Trần Văn T và bà Biện Thị H.
Vợ Trần Thị Đ, con: 2 người, đều đã trưởng thành.
Tiền sự, tiền án: Không.
Bị tạm giữ từ ngày 24 / 5 /2016 đến ngày 30 /5 /2017.
Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 24/5/2017, tại nhà của Phạm Viết N ở xóm M, xã M , huyện Q, tỉnh Nghệ An, Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.250.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa, 04 ví da và 04 điện thoại di động.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận, khoảng 08 giờ ngày 24/ 5/ 2017, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T đến nhà Phạm Viết N chơi uống nước thì cả 4 người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm, với qui ước như sau:

Trong 01 ván bài người nào có số điểm ít nhất thì thắng và sẽ được những người còn lại trả tiền, người về thứ hai thua 10.000 đồng, người về thứ ba thua 20.000 đồng, người về thứ tư (về bét) thua 30.000 đồng hoặc người nào không có phỏm gọi là cháy thì thua 50.000 đồng. Trường hợp ván bài người nào có ba phỏm gọi là " Ù " thì những người còn lại mỗi người phải nộp số tiền 50.000 đồng cho người ù. Các bị cáo đánh đến 9 giờ 45 phút thì bị bắt quả tang. Các bị cáo nhất trí với truy tố của VKSND huyện Quỳ Hợp truy tố các bị cáo về tội " Đánh bạc". Các bị cáo đều đề nghị được trả lại điện thoại di động.

Về vật chứng vụ án: Số tiền 7.250.000 đồng; 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa, 04 ví da và 04 điện thoại di động.

Tại bản Cáo trạng số 46/KSĐT ngày 11/08/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Qùy Hợp, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T về tội " Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T đều khai nhận các bị cáo đang đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm thì bị Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.250.000 đồng. Lời khai của các bị cáo là tự nguyện, thống nhất, phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ. Hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội " Đánh bạc". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T về tội " Đánh bạc". Các bị cáo đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Bị cáo Phạm Viết N có anh trai là liệt sĩ; Các bị cáo B, M và T có bố, mẹ đều là người có công với Nước được tặng thưởng huân, huy chương. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, 3 điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46; Điều 60 BLHS. Xử phạt bị cáo Trần Vĩnh T từ 4 đến 6 tháng tù cho hưởng án treo.

Phạt tiền bổ sung bị cáo Trần Vĩnh T từ 3.000.000 đồng đến 4.000.000 đồng.

Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 BLHS đối với các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B và Trần Nguyên M.

Xử phạt bị cáo Phạm Viết N từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Văn B từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Nguyên M từ 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu nhựa và 04 ví da của các bị cáo; tịch thu sung quĩ nhà nước số tiền 7.250.000 đồng là tiền các bị cáo đánh bạc; trả lại 04 điện thoại di động cho 4 bị cáo.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

Phạm Viết N: Bị cáo coi đây là một bài học nhớ đời, hứa sẽ không bao giờ tái phạm nữa.

Võ Văn B: Bị cáo hứa sẽ không bao giờ vi phạm nữa, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trần Nguyên M: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hứa không bao giờ vi phạm nữa.

Trần Vĩnh T: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T hoàn toàn thừa nhận các bị cáo đang đánh bạc bằng hình thức đánh Phỏm tại nhà của Phạm Viết N thì bị Công an huyện Quỳ Hợp bắt quả tang. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và vật chứng vụ án được thu giữ. Các bị cáo đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh " phỏm" được thua bằng tiền với số tiền thu giữ tại chiếu bạc là 7.250.000 đồng. Do đó, có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T đã cấu thành tội " Đánh bạc". Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 điều 248 BLHS như truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, an ninh địa phương. Là tệ nạn xã hội cần được loại trừ nhưng các bị cáo không lo lao động để có thu nhập chính đáng mà sát phạt lẫn nhau để nhằm hưởng lợi bất chính nên đã lao vào con đường phạm tội. Cần lên cho các bị cáo mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân sống có ích cho xã hội và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần phân hoá vai trò từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ để xét xử các bị cáo đúng pháp luật. Bị cáo Trần Vĩnh T là người tham gia đánh bạc giữ vai trò sau các bị cáo khác nhưng bị cáo có nhân thân xấu nên cần phải xét xử mức án nghiêm, có xem xét giảm nhẹ vì có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố, mẹ là người có công với Nước được tặng thưởng huân, huy chương. Bị cáo Phạm Viết N là người khởi xướng việc đánh bạc nên giữ vai trò chính, cần phải xét xử mức án nghiêm nhưng có xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có anh trai là liệt sĩ. Các bị cáo Võ Văn B và Trần Nguyên M cũng là những người tham gia đánh bạc tích cực nên cũng cần xét xử các bị cáo mức án nghiêm nhưng cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần về hình phạt vì đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có bố, mẹ đều là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huân, huy chương.

[5] Vật chứng vụ án: Số tiền 7.250.000 đồng thu tại chiếu bạc là tiền các bị cáo sử dụng vào việc nên cần tịch thu sung quĩ nhà nước.

01 chiếc chiếu nhựa màu vàng có hoa văn viền màu đỏ, 04 ví da màu nâu và 02 bộ bài tú lơ khơ là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS, màu đen thu của Võ Văn B; 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen số Imei 356467/06/72040616, màn hình bị vỡ thu của Phạm Viết N; 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu trắng thu của Trần Vĩnh T; 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen số Imei 354267/06/376898/7, màn hình bị vỡ thu của Trần Nguyên M là những tài sản của các bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho các bị cáo.

[6] Về án phí: Các bị cáo chịu án phí HSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T phạm tội " Đánh bạc".

- Áp dụng khoản 1, 3 điều 248; điểm p khoản 1 và khoản 2 điều 46, Điều 60 BLHS đối với bị cáo Trần Vĩnh T.

1. Xử phạt: Bị cáo Trần Vĩnh T 04 (bốn) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền UBND xã Minh Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Phạt tiền bổ sung Trần Vĩnh T 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

- Áp dụng khoản 1 điều 248; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 BLHS đối với các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B và Trần Nguyên M.

2. Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Phạm Viết N 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng).

3. Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Võ Văn B 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

4. Xử phạt: Phạt tiền Trần Nguyên M 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng).

Về vật chứng : Áp dụng điểm a, b khoản 2 điều 76 BLTTHS;

Tịch thu sung quĩ nhà nước số tiền 7.250.000 đồng (số tiền nay đang tạm gửi tại tài khoản số 3949.0.9042237.00000 của Công an huyện Quỳ Hợp tại kho bạc Nhà nước Quỳ Hợp).

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa màu vàng; 02 bộ bài tu lơ khơ, 04 ví da màu nâu.

Trả lại các tài sản cho các chủ sở hữu gồm:

Võ Văn B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu PHILIPS, màu đen;

Phạm Viết N 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen số Imei 356467/06/72040616, màn hình bị vỡ;

Trần Vĩnh T 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu trắng;

Trần Nguyên M 01 điện thoại di động NOKIA, màu đen số Imei 354267/06/376898/7, màn hình bị vỡ.

(Đặc điểm chi tiết các vật chứng được phản ánh tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/08/2017 giữa Công an huyện Quỳ Hợp và Chi cục THA DS huyện Quỳ Hợp).

Về án phí: Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo Phạm Viết N, Võ Văn B, Trần Nguyên M, Trần Vĩnh T chịu án phí HSST mỗi bị cáo 200.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/ 8 /2017.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ an,
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An,
-VKSND huyện Quỳ hợp,
- TH A DS huyện Quỳ hợp,
- Bị cáo;
-Đương sự,
- lưu.

THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn